TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2026/HSST
Ngày: 18/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Minh Hải
Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Nhài
2. Bà Trần thanh Vân

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hồng, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1-Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2026/HSST ngày 24/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2026/QĐXXST-HS ngày 02/6/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; giới tính: Nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 06/6/1983; Nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường Q, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Trịnh Đ và con bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N; Có 01 con; Tiền án,tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

* Người chứng kiến:Ông Trần Chí N1, sinh năm 1976; Nơi thường trú: Tổ dân phố G, phường Q, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 21 giờ 15 phút ngày 10/11/2025, Công an phường Q, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vực vòng xuyến T thuộc tổ A, phường Q, có 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS 20E1-092.56 gây tai nạn giao thông đâm vào vòng xuyến, ngã lên bãi đất trống. Công an phường Q tiến hành kiểm tra, xác định thanh niên trên là Nguyễn Văn T, bên cạnh vị trí Toán ngã có 03 thùng carton; 64 vật hình trụ tròn, có gắn dây dẫn và 04 hộp hình chữ nhật, mặt trên màu vàng, quanh hộp có chữ nước ngoài. Công an phường Q đã tiến hành lập biên bản sự việc và kiểm đếm, niêm phong số vật chứng trên theo đúng quy định, đồng thời đưa Nguyễn Văn T đi cấp cứu tại bệnh viện A.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định khối lượng số vật chứng thu giữ được:

- Mã thứ nhất: 32 vật hình trụ tròn, có gắn dây dẫn, bên ngoài bọc giấy bìa cát tông màu vàng, 2 đầu bịt băng gỗ gắn keo, đều có kích thước cao 12cm, đường kính 6,5cm; 01vật hình trụ tròn, có gắn dây dẫn bên ngoài bọc giấy bìa cát tông màu vàng, 02 đầu bịt bằng nhựa, kích thước cao 13 cm, đường kính 3,5 cm và 01 vật hình trụ tròn, vỏ nhựa màu xám, có gắn dây dẫn, kích thước cao 7cm, đường kính 9,5cm. Có tổng khối lượng là 10,5kg.

- Mã thứ hai: 30 vật hình trụ tròn, có gắn dây dẫn, bên ngoài bọc giấy màu trắng, đều có kích thước cao 21cm, đường kính 5cm có tổng khối lượng là 10,5kg.

- Mã thứ ba: 04 hộp chữ nhật, mặt trên màu vàng, đều kích thước 14x14cm, xung quanh thân hộp có nhiều chữ nước ngoài. Khối lượng là 6kg.

Tổng khối lượng của 3 mã cân gồm 64 vật hình trụ tròn và 04 hộp chữ nhật là 27kg.

Tại bản kết luận giám định số 658/KL-KTHS ngày 21/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- 32 vật hình trụ tròn có đặc điểm giống nhau, bên ngoài bọc giấy màu vàng, hai đầu bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn, cao 12cm, đường kính 6,5 cm trong hộp niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là pháo nổ.

- 30 vật hình trụ tròn có đặc điểm giống nhau, bên ngoài bọc giấy màu trắng, hai đầu bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn, cao 21 cm, đường kính 5cm trong hộp niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là pháo nổ.

- 01 vật hình trụ tròn, bên ngoài bọc giấy màu vàng, hai đầu bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn, cao 13cm, đường kính 3,5cm trong hộp niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là pháo nổ.

- 01 vật hình trụ tròn, vỏ nhựa màu xám, hai đầu bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn, cao 7cm, đường kính 9,5cm trong hộp niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là pháo nổ.

- 04 vật hình khối hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau kích thước (14 x 14cm x 15) cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 36 ống hình trụ bằng giấy màu nâu dài 15cm đường kính 2,4cm trong hộp niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Từ tháng 8/2025 T vào ứng dụng Telegam để đặt mua 03 kg các chất gồm Lưu huỳnh (S); Bột than carbon (C), Kali clorat (KCL03) với giá 90.000 đồng/kg về nhà nhằm mục đích tự chế pháo nổ để bán kiếm lời. Sau khi T mua được các vật liệu trên đã lấy các loại giấy màu trắng, màu vàng và vỏ nhựa có sẵn tại nhà cuộn thành 64 vật hình trụ tròn. Toán sử dụng công thức được hướng dẫn ở trên mạng rồi trộn lẫn các chất Lưu huỳnh (S); Bột than carbon (C), Kali clorat (KCL03) theo tỷ lệ 6 thìa KCL03 + 4 (C) + 2 (S) chế tạo thành thuốc nổ cho vào 64 vật hình trụ tròn ở trên, hai đầu bịt kín bằng nắp nhựa, một đầu có gắn dây dẫn. Cũng trong tháng 8/2025, T tiếp tục đặt mua 04 giàn pháo hoa nổ của Trung quốc sản xuất là 04 vật hình khối hộp chữ nhật có kích thước (14x14cm x15)cm, bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc, in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi vật có 36 quả pháo. Sau đó, T

vào hội nhóm trên trang mạng xã hội Facebook để xem ai có nhu cầu mua thì bán, tại đây có 01 khách hàng không rõ nhân thân lai lịch đặt mua của T 64 quả pháo tự chế với giá 50.000 đồng/1 quả và 04 giàn pháo hoa Trung Quốc loại 36 quả với giá 900.000 đồng/1 giàn, thỏa thuận giao hàng tại khu vực ngã ba P đường đi vào Hồ N thuộc xã Đ, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/11/2025, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde, màu đen, xám BKS: 20E1-092.56 chở 03 thùng bìa carton bên trong có chứa 64 quả pháo tự chế (trong đó có 32 quả pháo hình trụ tròn có vỏ bằng giấy bìa cát tông màu vàng; 30 quả pháo được quấn thành hình trụ tròn bên ngoài bọc giấy màu trắng; 02 quả pháo được quấn thành hình trụ tròn vỏ bằng nhựa màu xám, và 04 giàn pháo hoa Trung Quốc loại 36 quả) đi vào khu vực ngã ba P đường đi vào Hồ Núi C và đi theo tuyến đường B kéo dài. Khi đi đến khu vực vòng xuyến T thuộc tổ A phường Q, tỉnh Thái Nguyên thì tự đâm vào vòng xuyến và phi lên bãi đất trống cạnh đó làm đổ xe và đổ số pháo tự chế ở các thùng bìa carton ra ngoài, bản thân T bị thương tích chảy máu ở vùng đầu. Sau khi T bị tai nạn người dân đã gọi điện báo Cơ quan Công an phường Quyết Thắng đến hiện trường lập biên bản, thu giữ vật chứng và đưa T đi điều trị tại Bệnh viện A.

Ngày 11/11/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét đối với Nguyễn Văn T tại tổ dân phố Đ, phường Q, tỉnh Thái Nguyên: Không phát hiện, thu giữ gì.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn T phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của những người chứng kiến,vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: Đã giám định hết.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSKV1 ngày 22/4/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn T về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 68/CT-VKSKV1 ngày 22/4/2026. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Tháng 8 năm 2025, Nguyễn Văn T có hành vi mua các nguyên liệu để sản xuất pháo nổ về nhà rồi tự sản xuất ra 64 quả pháo nổ. Cùng thời gian đó T tiếp tục mua về 04 giàn pháo hoa nổ Trung Quốc (loại 36 quả). Đến khoảng 21 giờ ngày 10/11/2025, Nguyễn Văn T sử dụng xe mô tô BKS 20E1-092.56 chở toàn bộ 64 quả pháo nổ tự chế và 04 giàn pháo hoa nổ Trung Quốc đi bán cho khách để kiếm lời. Khi đi đến khu vực vòng xuyến T thuộc tổ A, phường Q, tỉnh Thái Nguyên thì tự đâm vào vòng xuyến khiến số pháo trên rơi ra mặt đất. Sau đó bị Công an phường Q phát hiện, thu giữ vật chứng.

[4] Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ Luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều luật quy định:

Điều 190. Sản xuất, buôn bán hàng cấm

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam"

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh pháo nổ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[6] Xét nhân thân,tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Nguyễn Trịnh Đường Đ1 nhà nước tặng huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên toà bị cáo cảm thấy rất ăn năn hối cải và vô cùng ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên căn cứ vào Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao hợp nhất Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NO-HĐTP ngày 15/4/2022 về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự, thì: "4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.0000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc số nguyên liệu để sản xuất pháo nổ và số pháo hoa nổ bị thu giữ, Nguyễn Văn T đặt mua trên mạng xã hội Facebook và Telegram của người không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lý lịch của những người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T không có căn cứ để xử lý;Đối với người đặt mua pháo nổ và pháo hoa nổ của Nguyễn Văn T, quá trình điều tra không xác định được nhân thân của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T không có căn cứ để xử lý; Đối với xe mô tô BKS 20E1-092.56 của T là phương tiện để vận chuyển pháo nổ. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Phòng C1 Công an tỉnh T đã tạm giữ để xử lý theo quy định.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 190, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội " Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1 cho Ủy ban nhân dân phường Q, tỉnh Thái Nguyên giáo dục. Công an phường Q, tỉnh Thái Nguyên giám sát trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T1 có trách nhiệm phối hợp với UBND phường Q, Công an phường Q, tỉnh Thái Nguyên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSNDKV 1- Thái Nguyên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1- Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải